

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh ⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Họ và tên ⁽²⁾:

Ông Thân Hồng Phúc, sinh ngày 17/7/1967 CCCD số 024067000097 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021

Bà Nguyễn Thị Hương Lan, sinh ngày 30/10/1971 CCCD số 031171002582 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD

c) Địa chỉ thửa đất⁽⁴⁾: thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0912109976. Hộp thư điện tử (nếu có):

.....

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 305; 2.2. Tờ bản đồ số: 25

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 2649,7 m²; sử dụng chung: 2649,7 m²; sử dụng riêng: m².

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất rừng sản xuất, từ thời điểm: Năm 1998

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: 50 năm kể từ ngày cấp GCN.

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:m².

d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:

.....

g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:

(1) Mảnh đo đạc chính lý bản đồ;

(2) CCCD của vợ chồng;


(3) Trang sổ mục kê, các giấy tờ liên quan.


Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Mỹ Thái, ngày 4.6. tháng 6 năm 2025

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu
(nếu có))


Phan Hồng Phúc


Nguyễn Thị Hương Lan

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
XÁC MINH NGUỒN GỐC, THỜI ĐIỂM SỬ DỤNG ĐẤT
VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐỂ CẤP GCNQSD ĐẤT

Hôm nay, vào hồi 13 h15 phút, ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại Nhà văn hóa thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Phòng Kinh tế xã đã tổ chức Hội nghị để xác định nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp: Tại thửa đất số 305, tờ bản đồ 25, (sau sáp nhập là tờ bản đồ số 192), diện tích 2649,7m², địa chỉ thửa đất thôn Tê, xã Mỹ Thái, chủ sử dụng đất ông Thân Hồng Phúc, để làm cơ sở thiết lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình cá nhân.

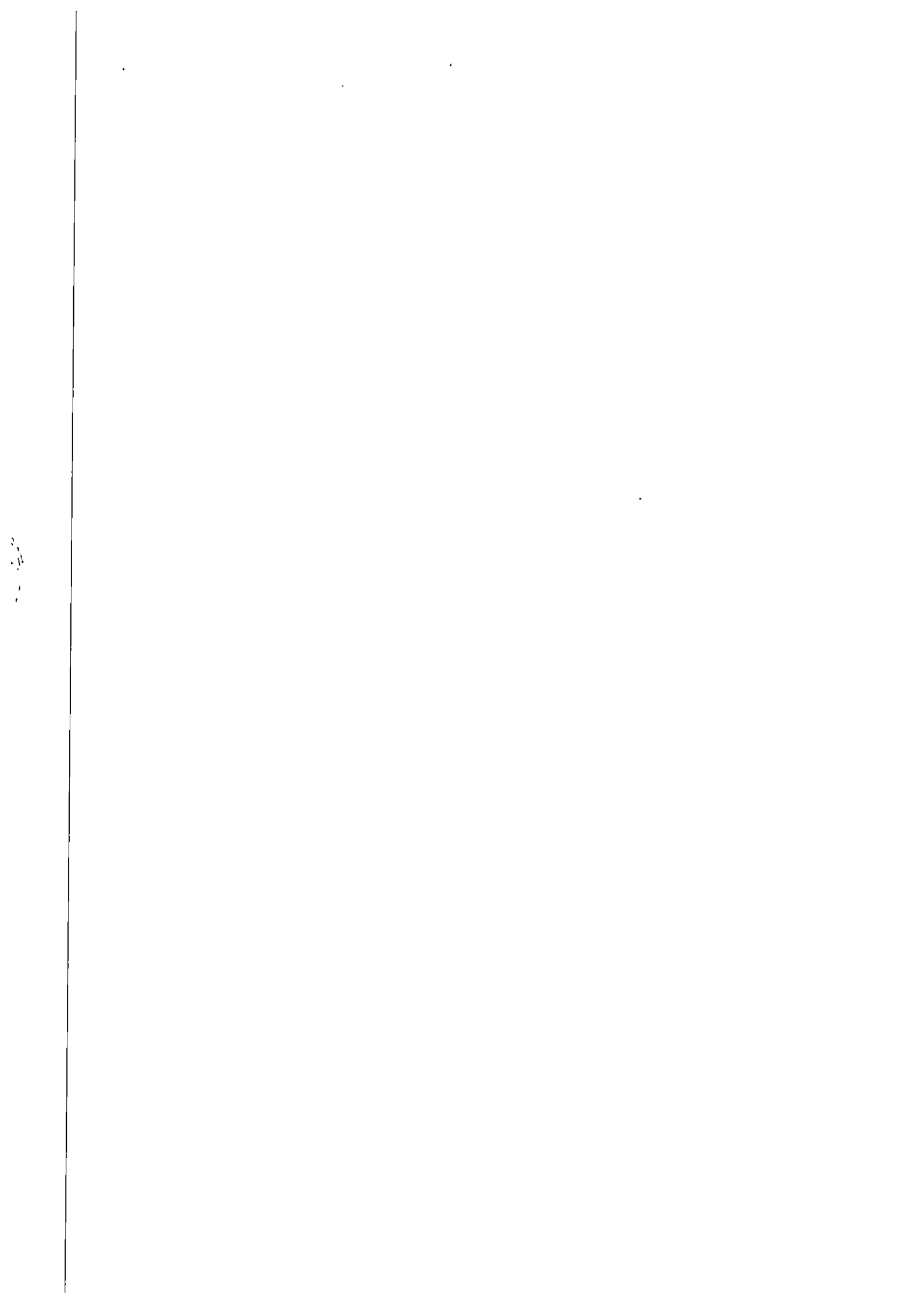
I. Thành phần cuộc họp:

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Đức Khiêm | - Phó trưởng phòng kinh tế |
| 2. Ông: Hà Văn Mạnh | - Chuyên viên phòng kinh tế |
| 3. Ông: Hoàng Việt Tự | - Bí chi bộ |
| 4. Ông Hoàng Minh Hiếu | - Trưởng thôn |
| 5. Ông: Hoàng Văn Xô | - Trưởng BCT MTDC thôn |
| 6. Ông: Nguyễn Hồng Khuê | - Phó trưởng thôn |
| 7. Ông: Trần Văn Ninh | - Chi hội trưởng hội Nông dân |
| 8. Ông: Thân Hồng Phúc | - Chủ sử dụng đất |

II. Nội dung Hội nghị

1. Đại diện phòng Kinh tế xã Mỹ Thái:

Thông qua nội dung, phương pháp làm việc, thông qua danh sách thửa đất, chủ sử dụng đất cần xin ý kiến, đề nghị các thành phần tham gia hội nghị tham gia ý kiến về nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất làm cơ sở để cơ quan Nhà nước thiết lập hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất cho công dân đối với thửa đất của ông Thân Hồng Phúc, Địa chỉ thửa đất tại thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.



III. Nội dung, diễn biến của buổi làm việc, xác minh

1. Ý kiến của các thành phần tham dự

1.1 Ông Trần Hồng Phức - Chủ hộ chung đất
Gia đình tôi sử dụng thửa đất này để nhà nhỏ gia đình
1998 đến năm 2001-2002 được UBND huyện Long Thành cấp
Giấy Q.S.Đ. Tuy nhiên đến năm 2005 UBND huyện Long Thành
đã ban hành Q.Đ. thu hồi Giấy Q.S.Đ của gia đình tôi. Hiện nay
tôi chưa được cấp Giấy Q.S.Đ lại. Giữa tôi và UBND huyện
đình và không tranh chấp với ai.

Tôi đề nghị UBND xã Mỹ Thái cấp lại Giấy Q.S.Đ cho gia đình
tôi xin làm kết là để nộp lại Giấy Q.S.Đ cho UBND xã
Mỹ Thái tại thời điểm năm 2005.

1.2 Ý kiến của ông Hoàng Văn Xô
Nhất tự ý kiến và đơn của gia đình ông Trần Hồng
phức. Thửa đất sử dụng ổn định, đang mục đích
và không có tranh chấp. Không phải đất (khởi đầu
công ích).

1.3 Ý kiến của ông Hoàng Việt Tú
Thửa đất do ông Tú cho thuê đất năm gia đình ông Phức
sử dụng ổn định và không có tranh chấp. Vì trước
đó nay không quản lý đất công ích, không phải, không
gì về đất công ích liên quan đến thửa đất này.

ĐA
P
K
YT

2. Kết luận:

Qua các ý kiến tại buổi làm việc, xác minh, hội nghị thống nhất với các nội dung cụ thể như sau:

1. Về nguồn gốc sử dụng đối với thửa đất số: 305., Tờ bản đồ số: 192.....
Địa chỉ thửa đất: tại thôn 18....., xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, diện tích: 2649,7.....m²; (Ghi cụ thể: tự khai phá, bao chiếm, lấn chiếm, khai hoang, giao không đúng thẩm quyền hoặc đã nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, được tặng cho từ người sử dụng đất nào, vào thời gian nào):
Thửa đất số 305; tờ bản đồ số 192, diện tích 2649,7 m² được UBND xã giao đất không thu tiền sử dụng. Thửa đất sử dụng ổn định, đúng mục đích. Thửa đất không có tranh chấp. Thôn, UBND xã không theo thẩm quyền, nên ghi trên quan đất đai công ích.

2. Về thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đất 1998.....

đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ ngày tháng năm.....

3. Về việc nộp tiền: (Ghi rõ số tiền đã nộp, chưa nộp đối với từng trường hợp thôn hoặc xã giao không đúng thẩm quyền)

Không.



4. Tình trạng tranh chấp đất đai: (Ghi rõ không tranh chấp hay đang tranh chấp sử dụng đất với người sử dụng đất nào).....

Không có tranh chấp

5. Việc vi phạm đối với thửa đất (Nếu có: Cụ thể: đã bị cơ quan quản lý nhà nước xử lý vi phạm hành chính về đất đai chưa, thời điểm xử lý vi phạm...)

Không vi phạm hành chính

- Chúng tôi lập Biên bản này xác minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình/cá nhân ông (bà) *Phan Hồng Phúc*..... đối với thửa đất số *3.05*..., tờ bản đồ số *19.2*... với các nội dung trên để làm cơ sở thẩm định và tham mưu đề nghị UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh xem xét, giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Biên bản lập xong hồi *16* giờ *00* phút cùng ngày, đọc lại cho các bên nghe và ký tên dưới đây.

ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đức Khiêm

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Leau
Hà Văn Mạnh

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT



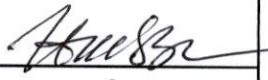


(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Hồng Phúc



CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ

(Ký, ghi rõ họ tên)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú (chức vụ nếu có)	Ký tên
1	Hoàng Việt Phú	Bí thư Chi Bộ	
2	Hoàng Minh Hiếu	trưởng thôn	
3	Hoàng Văn Võ	Trưởng Ban MĐC thôn	
4	Nguyễn Hoàng Kiệt	phó thôn	
5	trần Văn Ninh	H N D	
6			
7			
8			
9			



Vertical line on the left side of the page.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MỸ THÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12 /TB-UBND

Mỹ Thái, ngày 15 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai các trường hợp đủ điều kiện đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại các thôn Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sần, Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định 540/QĐ-UBND ngày 13/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và UBND cấp xã; Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Ban hành Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 3380/QĐ-BNNMT ngày 25/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Để đảm bảo kết quả xác minh nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất được công khai, minh bạch để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất. UBND xã Mỹ Thái thông báo công khai để toàn thể nhân dân được biết và tham gia đóng góp ý kiến nếu có sai sót, gồm những nội dung sau:

1. Tài liệu công khai, gồm: Hồ sơ cấp GCNQSD đất; Biên bản Hội nghị xác định nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất (*Có danh sách kèm theo*).

2. Hình thức công khai: Công khai tại trụ sở UBND xã và Nhà văn hóa các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sàn, Tuấn Mỹ.

3. Thời gian công khai: 15 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo này.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ban hành thông báo các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có điều gì cần khai báo thêm hoặc khiếu nại về việc cấp GCNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân (có danh sách kèm theo), thì nộp đơn tại UBND xã Mỹ Thái (qua Phòng Kinh tế).

Giao cho Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã; Trưởng các thôn Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Mải Hạ, Chùa Hà, Tuấn Thịnh, Sàn, Tuấn Mỹ, niêm yết tại nhà văn hóa các thôn, thường xuyên tuyên truyền trên loa truyền thanh của thôn. Quá thời hạn thông báo trên mọi việc khai báo thêm hoặc khiếu nại sẽ không được xem xét, giải quyết.

Trên đây là thông báo niêm yết công khai việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân tại các thôn Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sàn và Tuấn Mỹ (*có danh sách kèm theo*). UBND xã Mỹ Thái thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan: Trung tâm cung ứng DVSN công; Phòng KT;
- Trưởng các thôn nêu trên (Niêm yết và T/b);
- LDVP, TH;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Ngọc Đức



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MỸ THÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

(Kèm theo Thông báo số 12 /TB-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Trần Thị Hạng	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	234	15	2365,5	1998	1998 (Theo QĐ của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang)	không		Không tranh chấp	Phù hợp
2	Hoàng Xuân Trịnh	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	242	213	1191	1995	Được UBND xã Tân Than cũ giao trái thẩm quyền từ năm, không còn lưu giữ được giấy tờ, phiếu thu	Nhà cấp 4,	1995	Không tranh chấp	Phù hợp
3	Hoàng Văn Chung	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	254	182	1542,4	1991	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất	Không		Không tranh chấp	Phù hợp
4	Vũ Văn Hùng	Thôn Lâm Sơn, xã Mỹ Thái	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	Tờ cũ 15 Tờ mới 182	251	1426.5	1998	Nhà nước giao 01 phần, nhận chuyển nhượng 01 phần			Không tranh chấp	Phù hợp
5	Thân Hồng Phúc	TDP 44, phường Gia Viên, TP Hải Phòng	Thôn Tê, xã Mỹ Thái	Tờ cũ 25 Tờ mới 192	305	2649.7	1998	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất			Không tranh chấp	Phù hợp

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 14/01/2026, đến ngày 29/01/2026 Tại địa điểm: Trụ sở làm việc UBND xã Mỹ Thái và Nhà văn hóa thôn Tê

Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Mỹ Thái để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

BIÊN BẢN

Kết thúc Công khai các trường hợp đủ điều kiện đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sàn, Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 05 phút, ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

Chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND xã

- | | |
|--------------------------|------------------------------|
| 1. Ông: Ngô Ngọc Đức | - Phó Chủ tịch UBND xã. |
| 2. Ông: Nguyễn Đức Khiêm | - Phó Trưởng phòng Kinh tế. |
| 3. Ông: Ngô Văn Nghĩa | - Chuyên viên phòng Kinh tế. |
| 4. Ông Hà Văn Mạnh | - Chuyên viên phòng Kinh tế. |

II. Đại diện các thôn

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Ông: Giáp Văn Ba | - Trưởng thôn Thuận |
| 2. Ông: Lê Văn Nghị | - Trưởng thôn Tân Mỹ |
| 3. Ông: Hoàng Minh Hiếu | - Trưởng thôn Tê |
| 4. Bà: Trần Thị Tuyết | - Trưởng thôn Châu |
| 5. Ông: Tạ Mạnh Dân | - Trưởng thôn Chùa Hà |
| 6. Ông: Giáp Văn Bắc | - Trưởng thôn Đông |
| 7. Ông: Nguyễn Văn Đức | - Trưởng thôn Tuấn Thịnh |
| 8. Ông: Nguyễn Văn Thanh | - Trưởng thôn Sàn |
| 9. Ông: Phạm Thanh Tân | - Trưởng thôn Tuấn Mỹ |

II. Đại diện các chủ sử dụng đất

- Ông: Cù Văn Khoát, địa chỉ thường trú: Thôn Thuận, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Phạm Văn Minh, địa chỉ thường trú: thôn Tân Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông(bà): Trần Thị Hạt, Hoàng Xuân Trịnh, Hoàng Văn Chung, cùng địa chỉ thường trú: thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông Vũ Văn Hùng, địa chỉ thường trú: thôn Lâm Sơn, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông Thân Hồng Phúc, địa chỉ thường trú: TDP44, phường Gia Viên, TP Hải Phòng.
- Ông: Nguyễn Văn Liêm, Phan Văn Khuyến, Nghiêm Văn Hùy- cùng địa chỉ thường trú: Thôn Châu, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Hà Văn Hành, địa chỉ thường trú: thôn Chùa Hà, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông(bà): Hà Văn Tiến, Nguyễn Thị Huyền, Hoàng Văn Việt, Lê Văn Minh, cùng địa chỉ thường trú: thôn Đông, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Nguyễn Đức Thiện, Phạm Xuân Toàn, Nguyễn Văn Lưu, Đào Tiến Chúc, Hoàng Văn Lương, Trần Văn Lâm, địa chỉ thường trú: thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Bùi Quang Trọng, địa chỉ thường trú: thôn Sàn, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Nguyễn Văn Thê, địa chỉ thường trú: thôn Cầu chính, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Nguyễn Văn Năm, địa chỉ thường trú: Thôn Tuấn Thịnh, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.



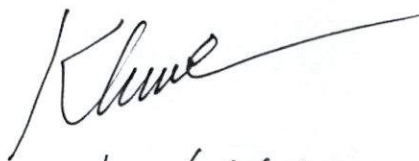


Nội dung: Trong thời gian niêm yết công khai về việc đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu đối với các thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân (có danh sách chủ sử dụng đất và các thửa đất kèm theo) tại Nhà văn hóa các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sần, Tuấn Mỹ và Trụ sở UBND xã Mỹ Thái từ ngày 15 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 29 tháng 01 năm 2026. UBND xã Mỹ Thái, các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sần, Tuấn Mỹ không nhận được đơn kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nào có liên quan đến việc công khai đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu đối với các thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân (có danh sách chủ sử dụng đất và các thửa đất kèm theo).

UBND xã Mỹ Thái tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai vào hồi 08 giờ 20 phút cùng ngày ./.

PHÒNG KINH TẾ

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Đức Khiêm

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)


Ngô Văn Nghĩa

TM ỦY BAN NHÂN DÂN

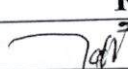
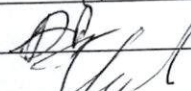
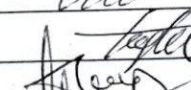
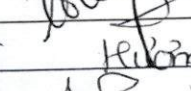
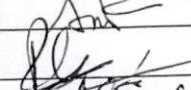
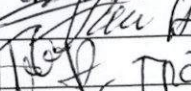
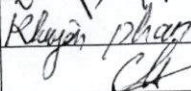



(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)




KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NGÔ NGỌC ĐỨC

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CÁC THÀNH PHẦN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ký tên
1	Ngô Văn Nghĩa	Trưởng thôn	
2	Ngô Văn Đức	Trưởng thôn Trôn Thiê	
3	Nguyễn Văn Thành	Trưởng thôn Sần	
4	Nguyễn Văn Hòa	Trưởng thôn Thuận	
5	Phan Thị Tuyết	Trưởng thôn Châu	
6	Trần Thị Hương	phó trưởng thôn chùa Hà	
7	Nguyễn Văn An	phó trưởng thôn Đông	
8	Phan Thị Tuyết	Trưởng thôn Tân Mỹ	
9	Hoàng Minh Đức	Trưởng thôn Lê	
10	Võ Ông Nguyễn Văn Liên	Thôn Châu - Mỹ Thái	
11	Phan Văn Quyền	Chủ sử Dụng Đất - Thôn Châu	
12	Đỗ Thị Huệ	Chủ sử Dụng Đất	
13	Phan Văn Quyền	Chủ Sử Dụng Đất	



14	Nguyen Thi Bao	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
15	Ha Van Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
16	Ha Van Cam	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
17	Phan Van Minh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
18	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
19	Hoang Van Chanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
20	Ha Van Tinh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
21	Tran Van Minh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
22	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
23	Phan Van Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
24	Hoang Van Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
25	Nguyen Van Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
26	Tran Van Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
27	Nguyen Van Thanh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
28	Go Van Minh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
29	Tran Van Minh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat
30	Phan Van Minh	Chu Thi Dung dat	Chu Thi Dung dat

Số: 1/96/QĐ-CT

Lang Giang, ngày 22 tháng 11 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH
V/v xử lý sau thanh tra

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN LANG GIANG

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật thanh tra năm 2004;
- Sau khi xem xét Kết luận thanh tra số 566/KL-TTr. ngày 22 tháng 11 năm 2005 về việc thanh tra xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất tại xã Tân Thành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nhất trí với Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra được thành lập theo QĐ số 4095/QĐ/CT ngày 03 tháng 8 năm 2005 của Chủ tịch UBND huyện và Kết luận thanh tra số 566/KL-TTr. về việc thanh tra xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất tại xã Tân Thành.

Các sự phạm về xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất tại xã Tân Thành được xử lý như sau:

Thu hồi 102 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Lâm nghiệp đã cấp năm 2001-2002 cho 102 hộ chủ rừng quyết định giao đất và 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho 05 hộ lâm nghiệp. Yêu cầu UBND xã Tân Thành xử lý: làm thủ tục hồ sơ xét, cấp GCN cho các hộ theo qui định của Pháp luật

Hủy bỏ 08 Giấy CNQSDĐ trùng trên một thửa đất Lâm nghiệp.

- Yêu cầu UBND xã Tân Thành thu trên lệ phí cấp Giấy CNQSDĐ phải đúng với quy định của pháp luật, đơn đốc thu dứt điểm số tiền sử dụng đất còn lại và lệ phí cấp Giấy chứng nhận, có biên pháp tra Giấy CNQSDĐ còn tồn ở xã đến hộ gia đình. Chủ tịch UBND xã Tân Thành kiểm điểm nghiêm túc trước Chủ tịch UBND huyện trong công tác xét, cấp Giấy CNQSDĐ trong địa bàn xã, căn bộ Địa chính xã kiểm điểm nghiêm túc trước Chủ tịch UBND xã về những sai phạm trong việc cấp Giấy CNQSDĐ.

- Yêu cầu phòng Tài nguyên & Môi trường huyện chủ trì cùng với UBND xã Tân Thành làm nhiệm vụ xuất các biên pháp chuyển môn để giải quyết các sai phạm tại Hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ năm 2001-2002, trình UBND huyện, tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc xét và cấp Giấy CNQSDĐ của xã Tân Thành nội đồng và các xã thị trấn trong huyện nói chung theo đúng quy định của pháp

Luật đất đai và Thông tư số 1990/2001/TT-TCDC ngày 30 tháng 11 năm 2001 của Tổng cục địa chính

Điều II. UBND xã Tân Thành, Trường phòng Tài nguyên & Môi trường, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và tổ chức của mình các bộ, chấp xử lý các phạm vi Điều I xong trình ngày 31/12/2005 Báo cáo kết quả với UBND huyện.

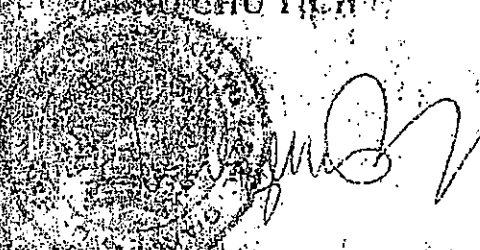
Điều III. Quyết định có hiệu lực tính từ ngày ký.

Các ông/chị Ủy viên phòng Tài nguyên & Môi trường thành tra huyện, Trường Phòng TN-MT, Chủ tịch UBND xã Tân Thành căn cứ Quyết định thi hành.

Nội dung

- Như Điều III.
- Tr. Tỉnh (BC)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện.
- Lưu VT, HS.

CHỦ TỊCH
ĐẠI CHỦ TỊCH



Huyện Văn Nghĩa

KẾT LUẬN

Thanh tra về việc xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất
tại xã Tân Thành, Lang Giang.

- Căn cứ vào Quyết định thanh tra năm 2004.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả số 2236-Đ/Tg, ngày 09/11/2005 của Đoàn thanh tra về việc thanh tra xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất tại xã Tân Thành.

- Việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai của UBND xã Tân Thành từ năm 1993 đến năm 2005 đã từng bước đi vào nề nếp theo qui định của pháp luật về đất đai.

Việc xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân của xã Tân Thành từ năm 1995 - 2005, tổng số Giấy chứng nhận là 5.083 giấy, trong đó:

+ Đất Thổ cư là 1.856 Giấy chứng nhận.

+ Đất Nông nghiệp là 1.958 Giấy chứng nhận.

+ Đất Lâm nghiệp là 1.269 Giấy chứng nhận.

Đã giao 1.570 n. tại sử dụng đất 2.306 Giấy chứng nhận đất 35,2%, còn tồn tại UBND xã 2.277 Giấy chứng nhận, đó một số hộ không tồn UBND xã nhận Giấy chứng nhận.

Việc xét và cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân từ năm 1995-2005 đối với các loại đất, về trình tự thủ tục cơ bản đúng với qui định của pháp luật, song còn một số sai phạm sau.

- Năm 2001 và năm 2002, chưa có quy định giao đất Lâm nghiệp của UBND huyện mà đã cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho 102 hộ, là vi phạm Luật đất đai và Thông tư 1990/2001/TT-TCĐC, ngày 30/11/2001 của Tổng cục địa chính, với tổng diện tích 274.926,3 m².

- 08 trường hợp cấp Giấy chứng nhận QSDĐ trùng trên một thửa đất.

- Việc chuyển nhượng, tách đất giữa bố mẹ cho con, anh chị em cho nhau, lần chiếm, cấp đất sai thẩm quyền, các hộ chưa làm thủ tục đã cấp Giấy chứng nhận QSDĐ là sai vi phạm Luật đất đai và Thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC, Tổng số là 215 trường hợp, trong đó đất Lâm nghiệp 102 trường hợp, đất Thổ cư 87 trường hợp, cấp đất sai thẩm quyền 21 trường hợp, lần chiếm 05 trường hợp.

- Việc thực hiện không đầy đủ trình tự thủ tục xét, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2001-2002 của UBND xã Tân Thành là trái với qui định của Luật đất đai và Thông tư 1990/2001/TT-TCĐC. Cụ thể là: 5.083 đơn xin đăng ký quyền sử

dạng đất đai của các hộ không được Cơ quan Địa chính huyện xác nhận. Công việc chuyên môn trong tách đất, cấp đất trả thẩm quyền, lần chiếm, không đề xuất theo pháp xử lý trước khi cấp GCN.

- Việc thu tiền sử dụng đất chưa triệt để; thu lệ phí cấp GCN, QSDĐ trái với quy định của Thông tư số 02 và Hướng dẫn số 166/LN-ĐC-TCVG ngày 10 tháng 7 năm 1999 liên ngành Địa chính và Tài chính về lệ phí.

Những sai phạm nêu trên, trách nhiệm trước hết thuộc về Cán bộ địa chính và không làm hết chức trách nhiệm vụ và do là trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã và Chủ tịch hội đồng xét cấp GCN, QSDĐ của xã và cơ quan chuyên môn trong quá trình hướng dẫn, thẩm định.

Biện pháp xử lý:

- UBND huyện ra quyết định thu hồi 102 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Lâm nghiệp cấp năm 2001-2002 cho 107 hộ chưa có quyết định giao đất và 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho 05 hộ lần chiếm. Yêu cầu UBND xã Tân Thành xử lý, làm thủ tục hồ sơ xét cấp GCN cho các hộ theo quy định của Pháp luật.

- UBND huyện ra quyết định hủy bỏ 08 Giấy CNQSDĐ trong một thửa đất Lâm nghiệp.

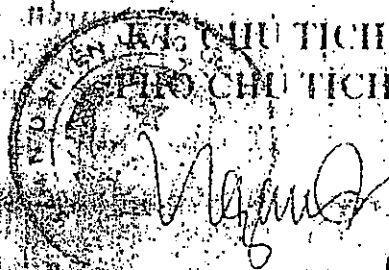
- Yêu cầu UBND xã Tân Thành thu tiền lệ phí cấp Giấy CNQSDĐ phải đúng với quy định của pháp luật, đơn độc thu dứt điểm số tiền sử dụng đất còn lại và lệ phí cấp Giấy chứng nhận, có biên pháp trả Giấy CNQSDĐ còn tồn ở xã đến hộ gia đình.

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Tân Thành kiểm điểm nghiêm túc trước Chủ tịch UBND huyện trong công tác xét cấp Giấy CNQSDĐ trong địa bàn xã, cán bộ Địa chính xã kiểm điểm nghiêm túc trước Chủ tịch UBND xã về những sai phạm trong việc cấp Giấy CNQSDĐ.

- Yêu cầu phòng Tài nguyên & Môi trường huyện chủ trì cùng với UBND xã Tân Thành tham mưu đề xuất các biện pháp chuyên môn để giải quyết các sai phạm tại Hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ năm 2001-2002, trình UBND huyện. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc xét và cấp Giấy CNQSDĐ của xã Tân Thành nội riêng và các xã thị trấn trong huyện nội chung theo đúng quy định của pháp luật đất đai và Thông tư số 1990/2001/TT-TCDC ngày 30 tháng 11 năm 2001 của Tổng cục địa chính./.

Nơi nhận

- UBND Tỉnh (BC);
- TT Tỉnh (BC);
- TT huyện;
- Phòng TNMT huyện;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu.



Nguyễn Văn Nghĩa

DANH SÁCH THU HỒI CÔNG QUẢN ĐẤT LÀM NGHIỆP TẠI XÃ TÂN THÀNH
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 6296/QĐ-CT NGÀY 22/11/2005 CỦA CHỦ TỊCH UBND
HUYỆN LANG GIANG

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích m ²	Ghi chú
01	Hà Văn Nhân	thôn Châu	749	biết rõ
02	Hà Văn Hách	thôn Châu	2065,3	o
03	Ninh Văn Khanh	thôn Châu	993,6	không
04	Nguyễn Văn Khiển	thôn Châu	1827,5	biết rõ (có)
05	Nguyễn Văn Nhất	thôn Châu	2713,2	có thửa
06	Hà Thị Thế	thôn Châu	2065,6	Đất
07	Hà Văn Thủy	thôn Châu	1801	en. Thôn
08	Lưu Văn Tuấn	thôn Châu	1272,2	en. Thôn h ¹ cc
09	Hà Văn Tuyên	thôn Châu	242,9	có cỏ
10	Hà Văn Bình	Chùa Hà	3127,3	Đất
11	Dương Văn Liên	Chùa Hà	391,5	o
12	Phạm Văn Cường	Chùa Hà	592,2	Thôn
13	Hà Văn Đăng	Chùa Hà	1179,7	Yêu
14	Hà Văn Hương	Chùa Hà	3047	o
15	Nguyễn Đức Khải	Chùa Hà	1456,9	o
16	Hà Thị Nhan	Chùa Hà	1006,9	o
17	Hà Văn Vi	Chùa Hà	1306,6	o
18	Nguyễn Văn Thát	Chùa Hà	683,5	giấy
19	Nguyễn Văn Mão	thôn Đông	470,6	o
20	Nguyễn Văn An	thôn Đông	1230,8	o
21	Nguyễn Văn Báo	thôn Đông	1340,9	biết rõ
22	Hà Văn Bản	thôn Đông	993,7	o
23	Hà Văn Báo	thôn Đông	909	phần h ¹ thửa
24	Giáp Văn Chất	thôn Đông	1865	o
25	Hoàng Văn Đô	thôn Đông	1214,6	o
26	Hà Văn Hải	thôn Đông	606,6	Đ. Hải (Saw) h ¹
27	Hà Văn Hòa	thôn Đông	989,5	o
28	Ngô Sách Kha	thôn Đông	1260	o
29	Hà Văn Khải	thôn Đông	2270,1	o
30	Hà Văn Khuy	thôn Đông	1058,8	o
31	Giáp Văn Luyện	thôn Đông	2328,1	không rõ
32	Giáp Văn Sáu	thôn Đông	3522,6	o
33	Giáp Văn Thông	thôn Đông	1421,6	o
34	Nguyễn Văn Thơm	thôn Đông	2329,6	o

35	Hà Thị Thuộc	thôn Đông	1196,3	cn
36	Hà Văn Tĩnh	thôn Đông	1600,3	Thuật
37	Nguyễn Văn Lực	thôn Nguồn	1494,4	cn
38	Nguyễn Văn Tuyên	thôn Nguồn	374,1	o
39	Ngô Thị Nhón	thôn Sần	1605,2	Mát (lưu)
40	Nguyễn Văn Bình	thôn Sần	1010,6	bản (lưu)
41	Đặng Công Quế	thôn Sần	5236,6	Thầy (lưu)
42	Nguyễn Thạch Tân	thôn Sần	818,1	xếp
43	Nguyễn Thị Thành	thôn Sần	5385,3	Thầy (lưu)
44	Trần Văn Thiên <i>Thiếu</i>	thôn Sần	2105,4	Có
45	Bùi Quang Xuân	thôn Sần	1952,4	o
46	Nguyễn Đức Chuyên	thôn Mải Ha	1162,2	Có
47	Trịnh Văn Dề	thôn Mải Ha	5659,3	Có
48	Bach Văn Dương	thôn Mải Ha	1908,4	Khay (lưu)
49	Đào Thị Hải	thôn Mải Ha	2546,8	Khay có (chợ)
50	Nguyễn Thị Hồng	thôn Mải Ha	456,2	biết (bả)
51	Nguyễn Đăng Kính	thôn Mải Ha	823,9	o
52	Hoàng Văn Long	thôn Mải Ha	11.399,4	Đình
53	Nguyễn Thành Tân	thôn Mải Ha	5236,4	xếp
54	Nguyễn Văn Thi	thôn Mải Ha	11.594,8	Có
55	Nguyễn Đăng Kính	thôn Mải Ha	1446,4	o
56	Nguyễn Thị Liêu	thôn Mải Ha	2495,4	Có (lưu)
57	Bùi Thị Na	thôn Mải Ha	1160,8	o
58	Nguyễn Thị Phương	thôn Mải Ha	4141,9	Có
59	Trần Văn Thuận	thôn Mải Ha	5674,4	Có
60	Trịnh Văn Vương	thôn Mải Ha	7205,9	Có
61	Nguyễn Văn Điều	thôn Tề	1606,7	Có
62	Hoàng Văn Hà	thôn Tề	2292,2	Có
63	Ngô Thị Hiền	thôn Tề	1225,0	Có
64	Nguyễn Văn Linh	thôn Tề	1888,0	Có
65	Nguyễn Văn Lương	thôn Tề	3795,1	Tiếp nhận (lưu)
66	Thân Hồng Phúc	thôn Tề	3078,2	Có
67	Phạm Văn Quý	thôn Tề	1278,6	Có
68	Hoàng Văn Thiệp	thôn Tề	5229,0	Khai (chợ)
69	Nguyễn Văn Thỏ	thôn Tề	4176,2	Đều (lưu)
70	Ngô Quang Thọ	thôn Tề	401,4	o
71	Mạc Thị Tợ	thôn Tề	5472,7	o
72	Nguyễn Văn Bích	thôn Tề	3328,0	o
73	Ngô Văn Chuẩn	thôn Tề	3746,0	Có
74	Hoàng Văn Chức	thôn Tề	1734,4	o
75	Giáp Văn Còn	thôn Tề	4147,4	o
76	Vũ Ngọc Cơ	thôn Tề	2669,8	Có

77	Hoàng Mạnh Cường	thôn Tè	2895,5	✓	khởi lập 1996
78	Nguyễn Văn Dương	thôn Tè	1316,5		o
79	x Vũ Văn Địch	thôn Tè	4490,9		o
80	Ngô Quang Hà	thôn Tè	1052,7		o
81	Ngô Quang Hà	thôn Tè	2073,0		o
82	Nguyễn Văn Hiệp	thôn Tè	2590,4		o
83	x Vũ Văn Hơi	thôn Tè	1269,0		o
84	* Dương Văn Hữu	thôn Tè	2293,4		o
85	x Vũ Văn Kiều (S)	thôn Tè	2478,6		o
86	* Trần Văn Minh	thôn Tè	22.111,1		o
87	x Nguyễn Văn Quân	thôn Tè	457,2		o
88	Hoàng Văn Sắc	thôn Tè	3082,2		o
89	x Vũ Văn Thanh ✓	thôn Tè	903,5		o
90	Giáp Ngọc Thái	thôn Tè	1372,1		o
91	x Ngô Văn Thân	thôn Tè	733,7		o
92	Hoàng Văn Tiên	thôn Tè	2305,5		đầu số (Lam)
93	Hoàng Văn Tinh	thôn Tè	2283,8		o
94	Nguyễn Văn Trang	thôn Tè	3901,5		o
95	Nguyễn Thị Tuấn	thôn Tè	2384,3		o
96	Nguyễn Thị Tuyết	thôn Tè	1093,0		lưu (Lam)
97	Hà Thị Uyên	thôn Tè	1553,5		o
98	Nguyễn Thanh Lâm	Tân Mỹ	3443,3		o
99	Nguyễn Danh Liễu	Tân Mỹ	3245,0		o } Đuối
100	Nguyễn Văn Chinh	Tân Mỹ	2730,6		o } Đuối
101	Trương Công Liễu	Tân Mỹ	548,4		o } Lưu (Lam)
102	x Lê Mạnh Sử	Tân Mỹ	1768,4		o } Lưu (Lam)
Tổng	102 hộ	08 thôn	274.926,3 m ²		

41. Tổng hợp có 08 giao

Trong đó chuyển: 3+1.

Tách: 1+1.

Đổi tên: 2.

Ước Sany: 2.

Cơ Sany: 3.

Sai kê: 1.

Chuyển kê: 1.

62

28. e

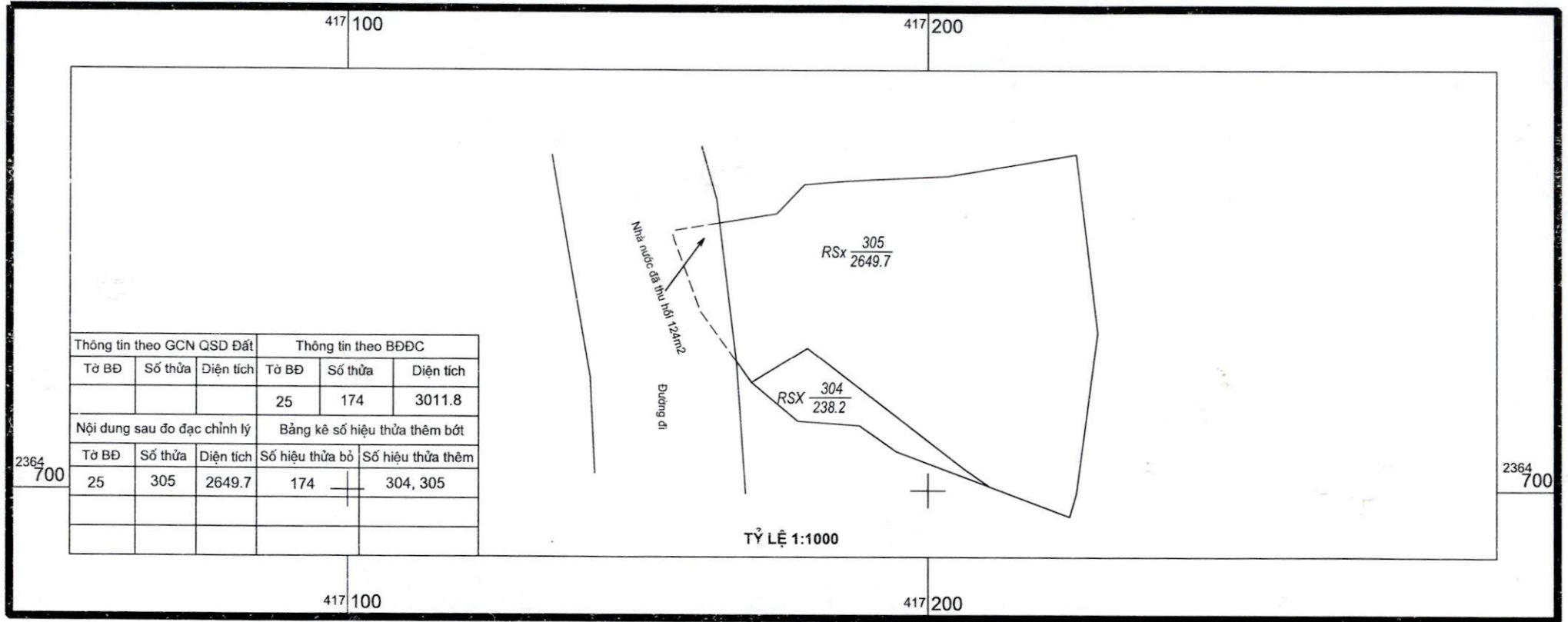
34. 08.

74

ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

THỬA ĐẤT SỐ 174, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 25, TỶ LỆ 1/1000, XÃ TÂN THANH ĐÃ CHỈNH LÝ THÀNH 02 THỬA ĐẤT

ĐỊA ĐIỂM: THÔN TÊ, XÃ TÂN THANH, HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG



Ngày 26 tháng 12 năm 2024

Người đo vẽ

Đặng Văn Tính
Đặng Văn Tính

Ngày 26 tháng 12 năm 2024

Chủ sử dụng đất

Phan Hoài Phúc
Phan Hoài Phúc

Ngày 26 tháng 12 năm 2024

Người kiểm tra

Nguyễn Thanh Hằng
Nguyễn Thanh Hằng

Công nhận đo vẽ đúng hiện trạng

Ngày 26 tháng 12 năm 2024

UBND XÃ TÂN THANH



Nguyễn Văn Hùng
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hùng

Duyệt ngày 26 tháng 12 năm 2024

Chỉ nhánh Văn phòng đăng ký đất đai



Ngô Văn Uyên
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGÔ VĂN UYÊN

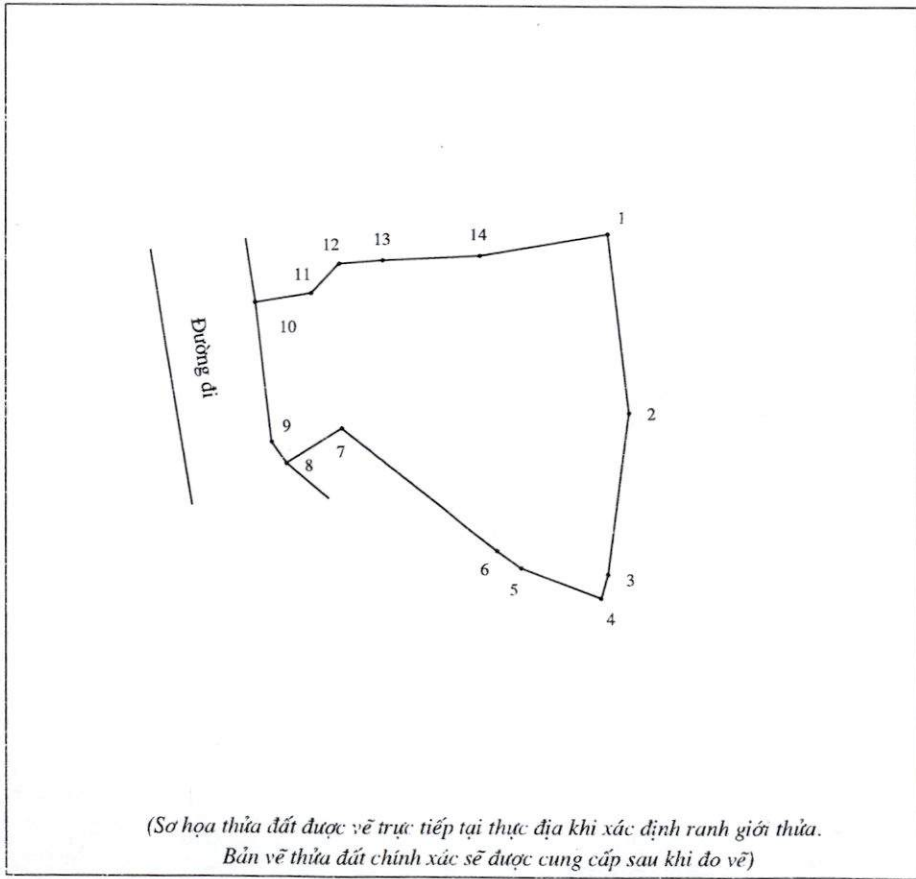
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): Ông Thân Hồng Phúc
Đang sử dụng đất tại: Thôn Tê, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới thửa.
Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ^(*)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Thân Hồng Phúc	[Signature]		
2	Nguyễn Văn Hồng	[Signature]		
3	Nguyễn Văn Cường	[Signature]		
4	Nguyễn Văn Thuận	[Signature]		
5				
6				
7				
8				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Thân Hồng Phúc

Người dẫn đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Hà Văn Minh

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Đặng Văn Tính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM KẾT CÁC THÀNH VIÊN CÓ CHUNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, ngày 23 tháng 3 năm 2026, chúng tôi gồm:

- Ông: **Thân Hồng Phúc**, Sinh năm 1967

CCCD số: 0240 6700 0097 cấp ngày 28/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH
Địa chỉ thường trú tại: Số 32/420 Lạch tray, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

- Bà: **Nguyễn Thị Hương Lan**, Sinh năm 1971

CCCD số: **0311 7100 2582** cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú tại: Số 32/420 Lạch tray, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

- Ông: **Thân Hồng Đức**, sinh năm 07/01/1996

CCCD số: **0310 9600 4983** cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú tại: Số 32/420 Lạch tray, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

Hộ gia đình chúng tôi có tài sản chung là quyền sử dụng đất:

Thửa đất số 305, bản đồ 192, diện tích 2649.7m². Mục đích đất rừng sản xuất.
Địa chỉ thửa đất thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

Chúng tôi xin cam kết xác nhận nội dung về nhân khẩu tại thời điểm sử dụng đất từ năm năm 1998, hộ gia đình chúng tôi gồm các nhân khẩu và đồng thời là các thành viên có chung quyền sử dụng đất nêu trên, cụ thể gồm:

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Quan hệ với chủ hộ
1	Thân Hồng Phúc	1967	Chủ hộ
2	Nguyễn Thị Hương Lan	1971	Vợ
3	Thân Hồng Đức	1996	Con

Tổng số có: 03 nhân khẩu

Ngoài những thành viên có tên trên, tại thời điểm năm 1998, nhân khẩu và đồng thời là các thành viên có chung quyền sử dụng đất nêu trên trong hộ khẩu gia đình tôi không còn thành viên nào khác.

Tôi cam đoan đã khai đúng sự thật, nếu có bỏ sót người nào chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi cùng ký tên dưới đây để xác nhận nội dung cam kết trên là đúng sự thật./.

NHỮNG NGƯỜI CAM KẾT


Thân Hồng Phúc


Nguyễn Thị Hương Lan

Đu?

Thân Hồng Đức



Ngày 23 tháng 03 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Tôi Hoàng Quang Mạnh, Phó giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

CHỨNG THỰC

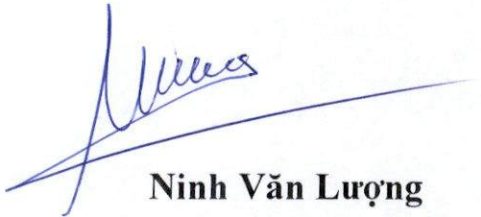
Các ông/bà có tên sau đây:

1. Ông Thân Hồng Phúc. Thẻ căn cước công dân số 0240 6700 0097
2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan. Thẻ căn cước công dân số 0311 7100 2582
3. Ông Thân Hồng Đức. Thẻ căn cước công dân số 0310 9600 4983



Các ông/bà có tên trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào văn bản này trước mặt ông/bà: Ninh Văn Lượng là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực: *MB1* quyền số 02/2026 - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ
(Ký, ghi rõ họ, tên)


Ninh Văn Lượng

Người thực hiện chứng thực
TU. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TTPVHCC



Hoàng Quang Mạnh



Diện tích Lâm nghiệp - ~~Huyện~~ - ~~Gi~~



Tên Họ	Khu-Vực	Số TĐ-Thửa	Di	Ki'Nhu
Hương Chung	Cau-Kho	34-20	6028	Trước
Đào-Tâm	Bồ-Đài	36-9	570	Tâm
Ng'-ích	Bãi-Nick	35-24	2110	
"	"	35-8	122	
"	Vườn-Hồng	38-2	1078	
NA'-Đức	Bãi-Nick	35-7	2058	Đức
Ng'-Quang	"	35-25	172	
"	"	35-9	122	
"	NA-Mẫu	37-1	878	
Ng-Lương	Bãi-Nick	35-27	2092	
"	Vườn-Hồng	38-18	260	
Ng-T. Huệ	NA-Mẫu	37-2	1400	
Ng-TRANG	Bãi-Nick	35-10	3332	
Ng-TRANG	NA-Hiến	39-5	422	
Ng-TRANG	Yê-Vàng	42-21	720	Đông (Lâm Nghiệp)
"	Số-Và	35-21	4947	
Ng-Hồng	Bãi-Tông	35-8	3482	
Ng-B. Sơn	"	35-10	1470	
Ng-Ngân	"	35-6	2940	
Ng-Ngân	"	35-9	8390	
"	Cau-Kho	34-7	1278	
Ng-Phước	Bãi-Tông	35-10	3782	Chợ
Đoàn T. Bắc	Cau-Kho	34-4	8410	Chợ
Đoàn Cường	"	34-16	4814	
Đoàn Thanh	"	34-9	20385	
Đoàn Cường	NA-Hiến	39-8	1382	
Đoàn Trường	"	39-3	1382	

85884

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1551/QĐ-UBND

Lạng Giang, ngày 27 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất (đợt 1) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường giao
thông tuyến Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức (giai đoạn 1)
tại xã Tân Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP
ngày 06/01/2017 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành
Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục
đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 569/2014/QĐ-UBND ngày
28/8/2014 về việc ủy quyền thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,
quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
số 44/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ
thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn; cho
phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 858/2014/QĐ-
UBND ngày 26/12/2014 Ban hành trình tự, thủ tục khi Nhà nước giao đất, cho
thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá
nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 Ban
hành Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định
cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 07/2018/QĐ-
UBND ngày 16/4/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số
điểm cụ thể về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi
đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và phục lục kèm theo Quyết định số
869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Bắc Giang về việc thông qua Danh mục bổ sung các công trình, dự án
được phép thu hồi đất; các công trình, dự án được phép chuyển mục đích sử dụng
đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm
2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Lạng Giang

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng đường theo quy hoạch tuyến Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 4685/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt dự án dự án Đầu tư xây dựng đường theo quy hoạch tuyến Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức (giai đoạn 1);

Xét đề nghị thu hồi đất (đợt 1) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường giao thông tuyến Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức (giai đoạn 1) tại xã Tân Thanh của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2202/TTr-TNMT ngày 25/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Thu hồi 19.766,9m² đất, trong đó có:

- 18.625,8 m² đất rừng sản xuất đang giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng sử dụng ổn định có thời hạn 50 năm;

- 1.141,1 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác thuộc quỹ đất nông nghiệp công ích do UBND xã Tân Thanh quản lý đang giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng;

(Kèm theo danh sách các chủ sử dụng đất và thửa đất thu hồi)

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông tuyến Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức (giai đoạn 1) tại xã Tân Thanh. Thu hồi đất theo quy định tại Điều 62, Luật Đất đai năm 2013.

2. Địa điểm thu hồi đất tại thôn Tê, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được thể hiện trên tờ Trích lục bản đồ địa chính số 05, 15, 25, và 35 tỷ lệ 1/1000 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Lạng Giang lập)

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Tân Thanh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm:

1. Phối hợp thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho đối tượng có đất thu hồi và quản lý chặt chẽ diện tích đất đã thu hồi theo quy định.

2. Chủ tịch UBND xã Tân Thanh có trách nhiệm giao quyết định cho các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp vắng mặt hoặc không nhận quyết định thì phải lập thành văn bản; niêm yết quyết định tại Nhà văn hoá thôn có đất thu hồi và trụ sở UBND xã.

3. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các hộ có đất bị thu hồi, chỉnh lý biến động, hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ xin giao đất thực hiện dự án trên trình UBND tỉnh giao đất theo quy định.

4. Chỉnh lý hồ sơ địa chính và thông báo Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Tài Chính - Kế hoạch, Thanh tra, Tư pháp, Kho bạc Nhà nước, Chi cục Thuế, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch UBND xã Tân Thanh và hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan: Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm PTQĐ&CCN, Thanh tra và Tư pháp;
- LĐVP, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sỹ

DANH SÁCH CÁC CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỪA ĐẤT THU HỒI

Dự án: Đầu tư xây dựng đường theo quy hoạch tuyến Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức (giai đoạn 1),
tại xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang

(Kèm theo Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Lạng Giang)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Tờ BĐ	Số thửa	Tổng Diện tích (m ²)	DT Thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	Hình thức giao		Loại đất
								50 năm	K. Thầu	
1	Nguyễn Thị Nhung Vũ Văn Hùng	Tê	15	105	2,367.3	956.1	1,411.2	956.1	-	RST
2	Nông Thị Lập Hoàng Văn Chung	Tê	15	106	3,084.9	322.3	2,762.6	322.3	-	RST
3	Hoàng Ngọc Chính	Tê	15	93	1,854.2	608.6	1,245.6	608.6	-	RST
4	Nguyễn Văn Bính	Tê	15	82	2,620.9	578.1	2,042.8	578.1	-	RST
5	Nguyễn Thị Hòa Hoàng Văn Bảo	Tê	15	147	4,489.8	261.1	4,228.7	261.1	-	RST
6	Nguyễn Đăng Ký	Tê	5	76	13,781.3	1,021.5	12,759.8	1,021.5	-	RST
7	Vũ Hồng Kiên	Tê	5	30	11,010.7	2,516.9	8,493.8	2,516.9	-	RST
8	Nguyễn Văn Cường	Tê	25	125	4,535.4	667.3	3,868.1	667.3	-	RST
			25	83	369.6	18.9	350.7	18.9	-	RST
			25	102	711.0	460.1	250.9	460.1	-	RST
			25	103	355.1	95.7	259.4	95.7	-	RST
			25	123	66.9	66.9	0.0	66.9	-	RST
			25	124	109.7	109.7	0.0	109.7	-	RST
			25	139	59.1	59.1	0.0	59.1	-	RST
			25	140	124.2	93.0	31.2	93.0	-	RST
			25	155	100.6	16.4	84.2	16.4	-	RST
9	Nguyễn Văn Hồng	Tê	25	193	2,543.4	1,363.4	1,180.0	1,363.4	-	RST
			25	205	297.4	187.9	109.5	-	187.9	BHK
10	Thân Hồng Phúc	Tê	25	174	3,011.8	124.0	2,887.8	124.0	-	RST
11	Nguyễn Thị Đạo	Tê	25	64	36.7	15.4	21.3	15.4	-	RST
			25	118	1,533.6	353.1	1,180.5	353.1	-	RST
			25	121	83.3	6.3	77.0	6.3	-	RST
			25	122	74.4	51.4	23.0	51.4	-	RST
			25	137	123.4	30.7	92.7	30.7	-	RST
			25	138	84.9	63.6	21.3	63.6	-	RST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Thái, ngày 24 tháng 02 năm 2026

Kính gửi:

- UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng kinh tế xã Mỹ Thái;

- Tên tôi là: Thân Hồng Phúc, sinh năm 1967
- CCCD số 0240 6700 0097, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp CCS QLHC về TTXH
- Địa chỉ trú tại số 32/420 Lạch tray, phường Gia viên, thành phố Hải Phòng.

Gia đình tôi đang sử dụng thửa đất số 30, tờ bản đồ số 24, diện tích 3078,2m², được UBND huyện Lạng Giang cấp GCN QSDĐ năm 2001-2002. Địa chỉ thửa đất tại thôn Tê, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, (nay là xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh). Hiện tại thửa đất của gia đình tôi đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp. Đến ngày 22/11/2005 UBND huyện Lạng Giang có thông báo thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình tôi (Quyết định số 6296QĐ-CT ngày 22/11/2005 của chủ tịch UBND huyện Lạng Giang).

Sau khi nhận được quyết định trên gia đình tôi đã nộp lại giấy chứng nhận cho UBND xã Tân Thanh vào thời điểm năm 2005. Nay gia đình chúng tôi xin cam kết không giữ, đã nộp lại GCN thửa đất nêu trên cho UBND xã, không chuyển nhượng, không tặng cho bất kỳ ai, không vay vốn ngân hàng, cầm ký. Tôi cam đoan đã khai đúng sự thật, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người làm đơn



Thân Hồng Phúc



Nguyễn Thị Hương Lan

